

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 176/2018/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thúy P1, sinh năm 1991,
Trú tại: Thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam
Bị đơn: Anh Lê Văn P2, sinh năm 1986,
Trú tại: Thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thúy P1 và anh Lê Văn P2.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thúy P1 và anh Lê Văn P2 thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị P1 và anh P2 thống nhất giao cháu Lê Trần Tuyết N, sinh ngày 31/3/2013 cho chị P1 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh P2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung với chị P1. Anh P2 có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được phép cản trở quyền này. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung, nợ chung: Chị P1 và anh P2 đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Thúy P1 tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị P1 đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003413, ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú N, tỉnh Quảng Nam. Chị P1 được hoàn trả 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND PN;
- UBND xã T;
- TAND tỉnh;
- Cơ quan THADS PN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trình Minh Hùng

